

Số: **673** /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 06 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài “Ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà từ các phụ phẩm và sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bắc Giang”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 30/TTr-KHCN ngày 27/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài “Ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà từ các phụ phẩm và sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bắc Giang”, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đề tài: Ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà từ các phụ phẩm và sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bắc Giang.

2. Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

3. Chủ nhiệm đề tài: TS Nguyễn Văn Lợi.

4. Thời gian thực hiện: 18 tháng (từ tháng 02/2016 đến tháng 8/2017).

5. Mục tiêu của đề tài:

- Ứng dụng công nghệ sinh học ủ men hỗn hợp thức ăn để sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà từ các nguyên liệu (ngô vàng, sắn, gạo tấm/cám gạo, đậu tương, xương trâu/bò, ...).

- Xây dựng mô hình sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà quy mô 02 tấn từ phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn chất lượng TCVN 2265:2007 và sử dụng cho 200 con gà tại hộ dân xã Đồng Tâm, huyện Yên Thế.

6. Nội dung thực hiện

6.1. Nghiên cứu giá trị dinh dưỡng nguyên liệu đầu vào

- Phân tích, đánh giá giá trị dinh dưỡng: Protein tổng số, các axit amin, lipid tổng số, tổng số vi khuẩn hiếu khí, khoáng tổng số, Ca, P của cá mè; Protein tổng số, các axit amin (lysine, methionin, cystine, ...), glucid tổng số,

tổng số vi khuẩn hiếu khí, aflatoxin (B1, B2, G1, G2) của ngô, đậu tương; khoáng tổng số, Ca, P của xương trâu, bò.

- Tổng hợp báo cáo phân tích kết quả xác định dinh dưỡng nguyên liệu đầu vào.

6.2. Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà từ các phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp bằng công nghệ sinh học

6.2.1. Nghiên cứu thành phần và tỷ lệ phối trộn nguyên liệu thức ăn cho gà sử dụng trong thí nghiệm

- Bố trí 9 công thức thí nghiệm về thành phần và tỷ lệ phối trộn nguyên liệu thức ăn cho gà ở 03 giai đoạn (mỗi giai đoạn 03 công thức): Gà ở giai đoạn 0-4 tuần tuổi; gà ở giai đoạn 5-8 tuần tuổi; gà ở giai đoạn 9 tuần tuổi – xuất bán.

- Nghiên cứu chuyên đề: Xác định tỷ lệ phối trộn nguyên liệu phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp phù hợp để sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà.

6.2.2. Nghiên cứu xác định chỉ số lý – hóa và giá trị dinh dưỡng trong thức ăn sản xuất từ nguyên liệu phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp

- Từ kết quả xác định tỷ lệ phối trộn nguyên liệu làm thức ăn hỗn hợp cho gà tại các công thức thí nghiệm đã nghiên cứu, phân tích các chỉ tiêu cảm quan; chỉ tiêu lý – hóa và giá trị dinh dưỡng tại các công thức thức ăn hỗn hợp cho gà theo tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007.

- Nghiên cứu chuyên đề: Xác định chỉ tiêu cảm quan, chỉ tiêu lý – hóa và giá trị dinh dưỡng trong thức ăn sản xuất từ nguyên liệu phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp.

6.2.3. Nghiên cứu ảnh hưởng của thức ăn chăn nuôi cho gà được sản xuất đạt tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007

- Bố trí 04 lô thí nghiệm, mỗi lô 25 con gà:

+ Lô 1: Lô đối chứng (100% thức ăn theo hộ dân);

+ Lô 2: Bổ sung 50% hỗn hợp thức ăn đã sản xuất+50% thức ăn theo hộ dân;

+ Lô 3: Bổ sung 75% hỗn hợp thức ăn đã sản xuất+25% thức ăn theo hộ dân;

+ Lô 4: 100% hỗn hợp thức ăn đã sản xuất.

- Theo dõi các chỉ tiêu sinh trưởng, phát triển của gà ở 03 giai đoạn (gà ở giai đoạn 0-4 tuần tuổi; gà ở giai đoạn 5-8 tuần tuổi; gà ở giai đoạn 9 tuần tuổi – xuất bán) khi sử dụng hỗn hợp thức ăn đã sản xuất đạt tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007;

- Nghiên cứu chuyên đề: Ảnh hưởng của thức ăn chăn nuôi cho gà được sản xuất từ phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007.

6.3. Xây dựng mô hình sản xuất và sử dụng thức ăn chăn nuôi gà từ phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp

6.3.1. Mô hình sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà từ phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp

Từ kết quả nghiên cứu quy trình công nghệ, xây dựng mô hình sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà từ các phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp bằng công nghệ sinh học.

- Quy mô: 02 tấn thức ăn đạt tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007.

- Địa điểm: Tại Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Nguyễn Minh.

6.3.2. Mô hình sử dụng thức ăn chăn nuôi gà từ phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp vào chăn nuôi gà thương phẩm

- Quy mô: 200 con gà được nuôi bằng thức ăn đã sản xuất từ phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007.

- Địa điểm: 02 hộ chăn nuôi gà tại xã Đồng Tâm (mỗi hộ 100 con).

- Theo dõi, đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển của gà nuôi bằng thức ăn đã sản xuất.

- Mổ khảo sát, đánh giá tỷ lệ thân thịt, tỷ lệ thịt ngực, tỷ lệ thịt đùi, tỷ lệ mỡ bụng, ... gà nuôi tại mô hình; phân tích thành phần dinh dưỡng: Protein tổng số, các axit amin, lipid tổng số, chất khoáng tổng số, Ca, P, chỉ tiêu vi sinh, độ pH của thịt gà, ...;

- Nghiên cứu chuyên đề: Phân tích thành phần dinh dưỡng của thịt gà nuôi bằng thức ăn đã sản xuất từ phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007.

6.4. Tổ chức tập huấn, hội thảo khoa học

- Tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ thuật về sản xuất và chăn nuôi gà bằng thức ăn hỗn hợp từ các phụ phẩm, sản phẩm nông nghiệp;

- Tổ chức 01 hội thảo khoa học thuộc nội dung nghiên cứu.

6.5. Viết báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài

7. Sản phẩm của đề tài

- Báo cáo khoa học kết quả nghiên cứu đề tài;

- Quy trình công nghệ sản xuất thức ăn chăn nuôi cho gà thịt từ các phụ phẩm và sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bắc Giang bằng công nghệ sinh học đảm bảo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2265:2007;

- Mô hình sản xuất 02 tấn thức ăn chăn nuôi cho gà thịt từ các phụ phẩm và sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bắc Giang bằng công nghệ sinh học đảm bảo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2265:2007; Phiếu kết quả phân tích thức ăn hỗn hợp đã sản xuất;

- Mô hình sử dụng thức ăn chăn nuôi gà đã sản xuất đạt tiêu chuẩn. Việt Nam 2265:2007 quy mô cho 200 con;

- Báo cáo phân tích kết quả xác định giá trị dinh dưỡng của nguyên liệu đầu vào;

- 04 chuyên đề nghiên cứu khoa học;

- Kỹ yếu hội thảo khoa học;

- Các sản phẩm khác: Phiếu phân tích các thành phần dinh dưỡng của các loại nguyên liệu đầu vào (ngô, đậu tương, cá mè, xương trâu, bò); Phiếu kết quả phân tích các chỉ tiêu cảm quan, chỉ tiêu lý – hóa và giá trị dinh dưỡng tại các công thức thức ăn hỗn hợp cho gà theo tiêu chuẩn Việt Nam 2265:2007; Phiếu kết quả phân tích, đánh giá các chỉ tiêu thành phần dinh dưỡng: Protein tổng số, các axit amin, lipid tổng số, chất khoáng tổng số, Ca, P, chỉ tiêu vi sinh, độ pH của thịt gà, chỉ tiêu cảm quan của thịt gà.

8. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí: 309.800.000 đồng (*Ba trăm linh chín triệu, tám trăm nghìn đồng*), trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh: 287.300.000 đồng (*Hai trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm nghìn đồng*).

- Kinh phí đối ứng của dân: 22.500.000 đồng (*Hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng*)

Điều 2. Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm triển khai thực hiện đề tài đúng tiến độ và nội dung đã được phê duyệt.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và nghiệm thu đề tài theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Chủ nhiệm đề tài và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

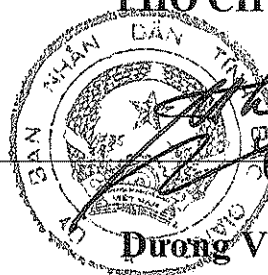
Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Nam.CN (2).

Bản điện tử:

- VP UBND tỉnh: LĐVP, TKCT, TH, KT, TPCNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Dương Văn Thái